TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2020/QĐST - HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ L số: 158/2020/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020; giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Xóm L, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm L, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Con chung: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị T. V, sinh ngày 15/3/2014; chị Nguyễn Thị L phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn),* bắt đầu từ tháng 9/2020 đến khi con đủ 18 tuổi; chị Nguyễn Thị L có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Khi có thay đổi chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, T hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết; Công nợ chung: Không có.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai thu số: 0002582 ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Xác nhận chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

T hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- UBND xã C;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Trường